

- A. Chống triều đình phong kiến Mãn Thanh
- B. Chống lại các thế lực phong kiến cát cứ ở Trung Quốc
- C. Chống lại Từ Hi Thái Hậu vì ra lệnh bắt vua Quang Tự
- D. Chống sự xâm lược của các nước đế quốc

Câu 12: : Trật tự Véc-xai – Oa-sinh-ton được thiết lập phản ánh điều gì trong quan hệ quốc tế?

- A. Sự phân chia quyền lợi giữa các nước thắng trận
- B. Sự xác lập ách thống trị và nô dịch đối với các nước bại trận
- C. Sự bất đồng, mâu thuẫn về quyền lợi.
- D. Tương quan lực lượng mới giữa các nước tư bản.

Câu 13: Cuộc vận động Duy tân Mậu Tuất ở Trung Quốc (1898) phát triển chủ yếu trong lực lượng nào?

- A. Tầng lớp công nhân vừa mới ra đời
- B. Đông đảo nhân dân
- C. Giai cấp địa chủ phong kiến
- D. Tầng lớp quan lại, sĩ phu có tư tưởng tiên tiến

Câu 14: Tính chất xã hội Trung Quốc đã có sự biến đổi như thế nào sau khi triều đình Mãn Thanh kí với các nước đế quốc Điều ước Tân Sửu (1901)?

- A. Thuộc địa, nửa phong kiến
- B. Phong kiến độc lập
- C. Quân chủ lập hiến
- D. Nửa thuộc địa, nửa phong kiến

Câu 15: : Để giải quyết khủng hoảng kinh tế 1929 - 1933, các nước Đức, Italia, Nhật Bản đã làm gì?

- A. Đàn áp các cuộc đấu tranh của nhân dân
- B. Tiến hành cải cách kinh tế - xã hội ở trong nước
- C. Kêu gọi sự giúp đỡ từ bên ngoài
- D. Thiết lập chế độ độc tài phát xít

II. PHẢN TỰ LUẬN (5.0 điểm)

Câu 1: (2.0 điểm)

Nêu ý nghĩa và những điểm hạn chế của Cách mạng Tân Hợi năm 1911 ở Trung Quốc. Giải thích tại sao có những hạn chế đó?

Câu 2: (3.0 điểm)

Trình bày nội dung cải cách của Ra-ma V ở Xiêm. Những cải cách của Ra-ma V có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển của Xiêm?

----- HẾT -----

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5.0 điểm)

| Mã đề Câu | 001 | 005 | 003 | 007 | 004 | 002 | 006 | 008 |
|--------------|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|
| 1 | C | C | B | B | A | D | B | B |
| 2 | C | C | A | A | C | B | A | B |
| 3 | B | D | C | D | D | D | C | B |
| 4 | A | A | D | A | A | D | D | C |
| 5 | C | B | D | A | A | C | B | B |
| 6 | C | B | D | C | D | A | D | A |
| 7 | A | D | A | B | C | B | D | B |
| 8 | B | A | D | C | B | D | C | A |
| 9 | D | B | C | C | C | C | D | B |
| 10 | D | C | B | D | D | A | A | A |
| 11 | D | B | A | C | A | B | C | C |
| 12 | D | B | B | B | D | B | A | B |
| 13 | D | C | D | D | B | B | D | B |
| 14 | D | B | A | D | A | D | B | A |
| 15 | D | C | C | A | C | B | D | D |

II. PHẦN TỰ LUẬN (5.0 điểm)

MÃ ĐỀ 001, 003, 005, 007

| | |
|---|----------------------------|
| Câu 1: Nêu ý nghĩa và những điểm hạn chế của Cách mạng Tân Hợi năm 1911 ở Trung Quốc. Giải thích tại sao có những hạn chế đó? | 2.0 đ |
| a/ Nêu ý nghĩa của Cách mạng Tân Hợi năm 1911: (0.5 đ) - Cách mạng Tân Hợi là cuộc cách mạng dân chủ tư sản, đã lật đổ triều đại Mãn Thanh, chấm dứt chế độ quân chủ chuyên chế tồn tại lâu đời ở Trung Quốc, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển. - Có ảnh hưởng nhất định đến cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở một số nước Châu Á. | 0.25 0.25 |
| b/ Những điểm hạn chế của Cách mạng Tân Hợi: (0.5 đ) - Không thủ tiêu thực sự giai cấp phong kiến, không đụng chạm đến các nước đế quốc xâm lược. - Không giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân. | 0.25 0.25 |

| | |
|---|--|
| <p>c/ Tại sao có những hạn chế đó: (1.0 đ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giai cấp lãnh đạo là tư sản dân tộc còn non yếu, lệ thuộc đế quốc về kinh tế và chính trị, không có tinh thần cách mạng triệt để. - Tổ chức Đồng minh hội còn lỏng lẻo, dễ dàng thỏa hiệp với phong kiến, đế quốc khi quần chúng nhân dân đứng lên đấu tranh. - Kẻ thù của cách mạng còn mạnh, tương quan lực lượng chênh lệch, nhân dân mất niềm tin vào những người lãnh đạo cách mạng, không chịu đưa CM tiến lên. | <p>0.5</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> |
| <p>Câu 2: Trình bày nội dung cải cách của Ra-ma V ở Xiêm. Những cải cách của Ra-ma V có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển của Xiêm?</p> | <p>3.0 đ</p> |
| <p>a/ Nội dung (2.0 đ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh tế <ul style="list-style-type: none"> + Nông nghiệp: Để tăng nhanh lượng gạo xuất khẩu, nhà nước giảm nhẹ thuế ruộng, xóa bỏ chế độ lao dịch... + Công, thương nghiệp: Khuyến khích tư nhân bỏ vốn kinh doanh, xây dựng nhà máy, mở hiệu buôn, ngân hàng. - Xã hội: xóa bỏ chế độ nô lệ, giải phóng sức lao động. - Chính trị: <ul style="list-style-type: none"> + Cải cách theo khuôn mẫu phương Tây về hành chính, quân sự ... + Đứng đầu nhà nước vẫn là vua. Giúp việc cho vua có Hội đồng nhà nước. + Quân đội, tòa án, trường học cũng đều được tổ chức lại theo kiểu châu Âu. - Đối ngoại: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện chính sách ngoại giao mềm dẻo. + Lợi dụng vị trí nước “đệm” giữa hai thế lực đế quốc Anh, Pháp để giữ chủ quyền đất nước. | <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0,25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> |
| <p>b/ Ý nghĩa (1.0 đ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện cho Xiêm một bộ mặt mới, phát triển theo hướng TBCN. - Nhờ cuộc cải cách này, Xiêm không bị biến thành thuộc địa như các nước trong khu vực mà vẫn giữ được độc lập. | <p>0.5</p> <p>0.5</p> |

MÃ ĐỀ 002, 004, 006, 008

| | |
|---|---------------------------------------|
| <p>Câu 1: Nêu ý nghĩa và những điểm hạn chế của Cách mạng Tân Hợi năm 1911 ở Trung Quốc. Giải thích tại sao có những hạn chế đó?</p> | <p>2.0 đ</p> |
| <p>a/ Nêu ý nghĩa của Cách mạng Tân Hợi năm 1911: (0.5 đ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách mạng Tân Hợi là cuộc cách mạng dân chủ tư sản, đã lật đổ triều đại Mãn Thanh, chấm dứt chế độ quân chủ chuyên chế tồn tại lâu đời ở Trung Quốc, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển. - Có ảnh hưởng nhất định đến cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở một số nước Châu Á. | <p>0.25</p> <p>0.25</p> |
| <p>b/ Những điểm hạn chế của Cách mạng Tân Hợi: (0.5 đ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không thủ tiêu thực sự giai cấp phong kiến, không đụng chạm đến các nước đế quốc xâm lược. - Không giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân. | <p>0.25</p> <p>0.25</p> |

| | |
|---|--------------|
| | |
| <p>c/ Tại sao có những hạn chế đó: (1.0 đ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giai cấp lãnh đạo là tư sản dân tộc còn non yếu, lệ thuộc đế quốc về kinh tế và chính trị, không có tinh thần cách mạng triệt để. 0.5 - Tổ chức Đồng minh hội còn lỏng lẻo, dễ dàng thỏa hiệp với phong kiến, đế quốc khi quần chúng nhân dân đứng lên đấu tranh. 0.25 - Kẻ thù của cách mạng còn mạnh, tương quan lực lượng chênh lệch, nhân dân mất niềm tin vào những người lãnh đạo cách mạng, không chịu đưa CM tiến lên. 0.25 | |
| <p>Câu 2: Trình bày nội dung cơ bản của cuộc Duy tân Minh Trị. Ý nghĩa nổi bật của cuộc Duy tân Minh Trị là gì ?</p> | 3.0 đ |
| <p>a/ Nội dung (2.0 đ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính trị: <ul style="list-style-type: none"> + Thủ tiêu chế độ Mạc phủ, thành lập chính phủ mới, trong đó đại biểu của tầng lớp quý tộc tư sản hóa đóng vai trò quan trọng, thực hiện quyền bình đẳng giữa các công dân. 0.25 + Năm 1889, Hiến pháp mới được ban hành, chế độ quân chủ lập hiến được thiết lập. 0.25 - Về kinh tế: Thống nhất thị trường, tiền tệ, cho phép mua bán ruộng đất, tăng cường phát triển kinh tế tư bản chủ nghĩa ở nông thôn, xây dựng cơ sở hạ tầng, đường sá, cầu cống,... 0.5 - Về quân sự: <ul style="list-style-type: none"> + Tổ chức và huấn luyện quân đội theo phương Tây, thực hiện chế độ nghĩa vụ quân sự thay cho chế độ trưng binh. 0.25 + Công nghiệp đóng tàu chiến được chú trọng, tiến hành sản xuất vũ khí, đạn dược và mời chuyên gia quân sự nước ngoài,... 0.25 - Về giáo dục: thi hành chính sách giáo dục bắt buộc, chú trọng nội dung khoa học - kĩ thuật, cử học sinh giỏi đi du học ở phương Tây,... 0.5 | |
| <p>b/ Ý nghĩa (1.0 đ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cuộc Duy tân Minh Trị có ý nghĩa như một cuộc Cách mạng tư sản 0.25 - Tạo nên những biến đổi xã hội sâu rộng trên tất cả các lĩnh vực. Sau cuộc Duy tân Minh Trị, Nhật Bản từ một nước phong kiến đi lên phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa. Giúp Nhật Bản thoát khỏi số phận bị xâm lược. 0.5 - Tạo điều kiện cho sự phát triển chủ nghĩa tư bản, đưa Nhật Bản trở thành nước tư bản hùng mạnh ở châu Á, một nước đế quốc duy nhất ở Châu Á. 0.25 | |